

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HẬU  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 259/2019/QĐST-HNGĐ

Hải Hậu, ngày 27 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Chấm dứt việc nuôi con nuôi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Ngô Thị Hòe.

*Thư ký phiên họp:* Bà Đoàn Thị Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên họp:*  
Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 239/2019/TL-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu “Chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Tạ Quang L, sinh năm 1953 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1957; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Tạ Quang N, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Vợ chồng ông Tạ Văn B, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(ông L, anh N có mặt; bà T, bà M, ông B vắng mặt có lý do)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Tạ Quang L, bà Vũ Thị T đề ngày 04-9-2019, bản tự khai ngày 09-9-2019, người yêu cầu ông L, bà T trình bày:

Anh Tạ Quang N là con đẻ của vợ chồng ông Tạ Văn B, bà Nguyễn Thị M, ông B là em trai ruột của ông L. Vợ chồng ông B, bà M hoàn cảnh kinh tế khó khăn, ông B thường xuyên đau ốm nên vợ chồng ông L, bà T đã nhận anh N làm con nuôi để anh N được học tập và phát triển tốt. Năm 2008, vợ chồng ông L, bà T và vợ chồng ông B, bà M đã lập giấy thỏa thuận về việc cho và nhận con nuôi, anh N cũng nhất trí nhận vợ chồng ông L, bà T làm cha mẹ nuôi. Sau khi hoàn tất các thủ tục, chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HN đã ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 79/QĐ-UBND ngày 08/10/2008. Quá trình làm con nuôi, giữa ông L, bà T, anh N không xảy ra mâu thuẫn gì; anh N đã học hết Trung học phổ thông, học nghề, có công việc và thu nhập riêng nhưng không có đóng góp tài sản gì vào khối tài sản chung của vợ chồng ông L, bà T. Do đó, ông L, bà T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông L, bà T và anh N. Ngoài ra, ông L, bà T không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai ngày 09-9-2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tạ Quang N có lời khai phù hợp với lời khai của ông L, bà T về hoàn cảnh gia đình, việc cho nhận con nuôi. Đến nay, ông L, bà T yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi, anh N nhất trí và cũng không có yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tạ Văn B, bà Nguyễn Thị M là cha mẹ đẻ anh Tạ Quang N cũng có lời khai thống nhất với lời khai của người yêu cầu ông L, bà T. Ông B, bà M nhất trí với yêu cầu của ông L, bà T và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp hôm nay, ông L, anh N đều giữ nguyên quan điểm ý kiến như đã trình bày. Bà T, ông B và bà M vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký phiên họp cũng như việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên.

Về nội dung vụ việc: Việc ông L, bà T nhận anh N làm con nuôi là tự nguyện, mục đích để anh N được nuôi dưỡng, chăm sóc, được đi học với điều kiện kinh tế tốt hơn. Việc các bên làm thủ tục nhận nuôi con nuôi đã thực hiện đúng quy định, được Chủ tịch UBND xã HN ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi. Nay anh Tạ Quang N đã trưởng thành và có nghề nghiệp ổn định, không còn phải sống phụ thuộc. Căn cứ khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Tạ Quang L, bà Vũ Thị T chấm dứt việc nuôi con nuôi với anh Tạ Quang N.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, qua xem xét ý kiến của người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Quá trình giải quyết vụ việc, bà Vũ Thị T là người yêu cầu, ông Tạ Văn B và bà Nguyễn Thị M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên họp hôm nay, bà T, ông B, bà M vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xin giải quyết vắng mặt. Đó đó, Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà T, ông B, bà M là phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Do vợ chồng ông Tạ Văn B, bà Nguyễn Thị M hoàn cảnh kinh tế khó khăn, ông B thường xuyên đau ốm mất khả năng lao động nên vợ chồng ông Tạ Quang L, bà Vũ Thị T đã làm thủ tục nhận anh Tạ Quang N con đẻ của ông B, bà M làm con nuôi. Các bên đã đến Ủy ban nhân dân xã HN để làm thủ tục cho nhận con nuôi theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HN đã ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 79/QĐ-UBND ngày 08-10-2008.

[3] Quá trình nhận làm con nuôi, anh N được nuôi dưỡng, chăm sóc, được đi học, đến nay đã trưởng thành và có công việc ổn định. Hai bên đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và ngược lại. Trong quá trình ông L, bà T nhận anh N làm con nuôi, hai bên không xảy ra mâu thuẫn gì; bản thân anh N không đóng góp gì vào khối tài sản chung của ông L, bà T nên các bên đương sự đều không có yêu cầu gì khác ngoài việc chấm dứt nuôi con nuôi.

[4] Lý do, mục đích của việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi: Do con nuôi là anh Tạ Quang N đã thành niên, khỏe mạnh bình thường, có công việc làm ổn định và thực tế hiện nay anh N đã về ở với bố mẹ đẻ. Vì vậy, ông L, bà T và anh N tự nguyện đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi.

[5] Từ các nhận định nêu trên xét thấy: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của vợ chồng ông Tạ Quang L, bà Vũ Thị T đối với anh Tạ Quang N là phù hợp với các quy định tại khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận. Quá trình giải quyết, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[6] Về lệ phí: Ông Tạ Quang L và bà Vũ Thị T đều thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Vi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Quang L và bà Vũ Thị T:

1. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông Tạ Quang L, bà Vũ Thị T và anh Tạ Quang N.

2. Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi ông Tạ Quang L, bà Vũ Thị T và con nuôi Tạ Quang N chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Về lệ phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Tạ Quang L và bà Vũ Thị T.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Nơi gửi:***

- TAND tỉnh N Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- UBND xã HN;
- Cấp cho đương sự:
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**Ngô Thị Hòe**